

Số: 170/2019/QĐST-HNGĐ

Hạ Long, ngày 28 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào khoản 2, điều 149, điều 212, điều 213 và điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 162/2019/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Lê Thị H

Địa chỉ: Tổ 1, khu 3, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

2. Anh Lưu M

Địa chỉ: Tổ 1, khu 3, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20 tháng 5 năm 2019;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Lê Thị H và anh Lưu Minh H đều xác nhận tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh vào ngày 30/10/2005. Chị H và anh H chung sống hạnh phúc đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra cãi vã, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2016 đến nay. Nay chị H và anh H xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, vợ chồng không yêu thương quan tâm đến nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị Lê Thị H và anh Lưu Minh H đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung:

Chị Lê Thị H và anh Lưu Minh H có hai con chung là Lưu Thị Huyền M, sinh ngày 18/8/2006 và Lưu Hải Đ, sinh ngày 29/12/2008. Nguyên vọng của con chung đều muốn được bố tiếp tục nuôi dưỡng. Chị H và anh H thỏa thuận anh H có quyền và nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi).

Chị Lê Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung: Chị Lê Thị H và anh Lưu Minh H không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về vấn đề vay nợ: Chị Lê Thị H và anh Lưu Minh H không vay nợ Nhà nước, cũng như cá nhân, tổ chức nào.

[5] Về lệ phí Tòa án:

Chị Lê Thị H và anh Lưu Minh H thỏa thuận chị H là người chịu lệ phí ly hôn theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Lưu Minh H

*** Về con chung:**

Anh Lưu Minh H có quyền và nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con là Lưu Thị Huyền M, sinh ngày 18/8/2006 và Lưu Hải Đ, sinh ngày 29/12/2008 đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi).

Chị Lê Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Lê Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Anh Lưu Minh H cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị Lê Thị H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2. Về lệ phí Tòa án:

Chị Lê Thị H phải nộp lệ phí dân sự ly hôn sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000944 ngày 08/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Hạ Long;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TP. Hạ Long;
- UBND phường H;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Đức